

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HSST
Ngày: 23/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đoàn Thị Thanh Hà**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Phi Khanh**
Ông **Nghiêm Thế Hùng**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Lệ Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Tấn Hùng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2018/TLST –HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2018/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

G, sinh năm 1994 tại Gia Lai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Làng Choét 1, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Jarai; Tôn giáo: Tin Lành.

Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông M Laih. Sinh năm: 1965 và bà H' Phok. Sinh năm: 1966.

Bị cáo có vợ tên là H' Hét, sinh năm 1991 và 3 người con.

Tiền án: 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số: 133/2016/ HSST ngày 31/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã xử phạt bị cáo 8 tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 17/01/2017 bị cáo chấp hành xong án phạt tù về địa phương sinh sống.

Tiền sự: Không.

Ngày 09 tháng 10 năm 2017, điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Ngày 04 tháng 12 năm 2017, bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* Đại diện hợp pháp của người bị hại Trần L là ông Trần P và bà Hồ H:

- Ông Trần P, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Làng N, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bà Hồ H, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Làng N, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người phiên dịch: Bà Nay H' Hyan.

Địa chỉ: Thôn 4, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người bị hại:

- A, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Làng C Ngol, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh H, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Làng N, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Maih, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Làng C 1, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Có mặt.

Người làm chứng:

- Chị Đình N, sinh năm 1971; địa chỉ: Làng C 2, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

G không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 16 giờ ngày 09 tháng 10 năm 2017, G (Sinh năm 1994; trú tại: Làng C 1, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai) đi bộ đến nhà anh H (Sinh năm 1992) ở làng N, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai để uống rượu cùng với anh H và anh A (Sinh năm 1998, trú tại làng Choét Ngol, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai). Đến khoảng 18 giờ 30 phút, anh H say nên cả nhóm nghỉ uống rượu. Lúc này, G nhìn thấy chiếc xe mô tô biển số 81B1-093.48 của anh H đang để trước sân nên G nói anh A ngồi lên xe để G chở ra sân bóng làng Choét Ngol, xã C lấy rơm về cho bò của anh H ăn. Nghe G nói vậy, A đồng ý nên G đi ra trước sân đạp cho xe nổ máy (Chiếc xe này đã bị hư ổ khóa điện, xe đang ở trạng thái khóa mở và xe không có đèn chiếu sáng). Lúc này, G điều khiển xe mô tô biển số 81B1-093.48 chở anh A ngồi sau, lưu thông trên đường liên thôn làng N hướng từ làng N đến đường T, thành phố P với tốc độ khoảng 40 đến 45km/h (Theo bị cáo khai). Khi đến trước nhà thờ Tin lành của làng N, G điều khiển xe mô tô biển số 81B1-093.48 đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng đang lưu thông thì tông vào xe mô tô biển số 77S5-3615 do cháu Trần L (Sinh năm: 2002, trú tại: Làng N, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai) điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược chiều. Hậu quả: Cháu Trần L bị thương nặng nên được quần chúng nhân dân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu. Đến ngày 11 tháng 10 năm 2017, cháu Trần L bị chết. Đối với G và anh A chỉ bị thương nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, G đã đến Công an thành phố P đầu thú.

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 385/TT-TTPY ngày 27/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân cháu Trần L chết là do: “*Chấn thương sọ não, xuất huyết não + Đa chấn thương do tai nạn giao thông*”.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 265/KL-HĐĐG ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P, kết luận: “*Giá trị thiệt hại của tài sản do tai nạn giao thông ngày 09 tháng 10 năm 2017 gây ra:*

- 01 xe mô tô biển số 81B1-093.48 bị hư hỏng, có trị giá thiệt hại là 530.000 đồng;

- 01 xe mô tô biển số 77S5-3615 bị hư hỏng, có trị giá thiệt hại là 570.000 đồng”.

Tại cáo trạng số 56/CT- VKS ngày 21/3/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo G về tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo G và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo G phạm tội “ *Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo G mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về dân sự: đã giải quyết xong và phía gia đình người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo G phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

“ Bị cáo thấy rất ân hận vì đã gây ra cái chết cho người bị hại. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”.

Đối với anh H là chủ sở hữu xe mô tô biển số 81B1-093.48, qua điều tra xác định: Việc G điều khiển xe mô tô 81B1-093.48, sau đó gây tai nạn thì H hoàn toàn không biết, mà do G tự ý lấy xe mô tô của anh H đi. Do vậy, không có cơ sở để xử lý về hình sự đối với anh H về tội: “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, cA cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo G phạm tội như sau:

G điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định. Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09 tháng 10 năm 2017, G điều khiển xe mô tô biển số 81B1-093.48 chở anh A lưu thông trên đường liên thôn N theo hướng từ làng N đi đường T, xã C, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Khi đi đến đoạn đường trước nhà thờ Tin lành của làng N, G điều khiển xe mô tô biển số 81B1-093.48 đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều và tông vào xe mô tô biển số 77S5-3615 do anh Trần L điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược chiều đến. Hậu quả làm anh L bị chết, xe mô tô biển số 81B1-093.48 bị hư hỏng, có giá trị thiệt hại là 530.000 đồng và xe mô tô 77S5-3615 bị hư hỏng, có giá trị thiệt hại là 570.000 đồng.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do bị cáo G không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn điều khiển xe mô tô 81B1-093.48 tham gia giao thông vào lúc trời tối nhưng xe không có đèn chiếu sáng và lấn phần đường của xe ngược chiều. Bên cạnh đó bị hại anh Trần L cũng có một phần lỗi là không có giấy phép lái xe mô tô (là người chưa thành niên) nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển số 77S5-3615 tham gia giao thông vào lúc trời tối, xe không có đèn chiếu sáng để đảm bảo an toàn giao thông.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của công dân, gây mất trật tự, trị an xã hội, gây ra đau thương mất mát không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng làm chết 01 người. Mặt khác, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng có tiền án về tội: “ Trộm cắp tài sản”.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố.

Do vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét bị cáo trong quá trình điều tra, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại; tại phiên tòa các đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, người bị hại cũng có một phần lỗi là điều khiển xe vào buổi tối nhưng không bật đèn chiếu sáng và không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định.

Bị cáo đã có 01 tiền án về tội: “ Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do vô ý nên thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[6] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, các đại diện hợp pháp bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo G phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh và hình phạt

CA cứ điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo G phạm tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo G **24** (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử buộc bị cáo G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: CA cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chỉ cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Đoàn Thị Thanh Hà